

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2024/HS-ST.

Ngày: 26 – 9 – 2024.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Dương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bình.

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và điểm cầu thành phần - Hội trường Nhà tạm giữ **Công an thành phố** Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2024/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 280/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Ngọc S**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1998; Tại: tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số I, Thôn G, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**; Chỗ ở trước khi bị bắt: **Hẻm C đường H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; con ông: **Lê Ngọc T** (chết), và con bà: **Nguyễn Thị Y**, sinh năm: 1956, hiện cư trú tại: **Số I, Thôn G, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**; Bị cáo có vợ là **Trần Thị Thúy K**, sinh năm 2001. Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Tại bản án số 10/2017/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019, bị Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 234/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 16 tháng 8 năm 2019, bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 6 năm 2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Võ Bích T1**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 7 năm 2000; Tại: tỉnh Hà Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**; Chỗ ở trước khi bị bắt: 316 đường **H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: **Võ Văn H**, sinh năm: 1966, và con bà: **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1975, hiện cư trú tại: **Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**; Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 6 năm 2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Y** – Sinh năm 1954 (vắng mặt).

Địa chỉ: **Số C đường H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**.

2. Ông **Trần Hoàng A** – Sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: **Số A ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre**.

3. Bà **Lê Thị Kim T2** – Sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: **Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk**.

- Người chứng kiến:

1. Ông **Y Đa Vit N1** – Sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: **Số I đường Y, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**.

2. Ông **Y Lương Ê** – Sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ: **Buôn P, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Lê Ngọc S, Võ Bích T1** là bạn của nhau. **Lê Ngọc S, Võ Bích T1** nhận thức rõ chất lỏng màu vàng có tên CBD chứa chất ma túy, có tên thường gọi là ma túy CBD.

Ngày 02 tháng 6 năm 2024, T1 sử dụng điện thoại di động Iphone gắn sim số 0869.868.337 đăng nhập tài khoản Zalo tên “La L” liên lạc đến tài khoản Zalo “Nguyễn Bá N2” của người nam giới không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua 04 hủ ma túy loại CBD, người này bán với giá 1.200.000 đồng. T1 đồng ý mua, nhắn địa chỉ, số điện thoại cho người này để nhận ma túy. Đến ngày 04 tháng 6 năm 2024, có nam nhân viên đến giao gói hàng, T1 đưa cho người này số tiền 1.200.000 đồng rồi cầm gói hàng vào trong nhà thuê ở địa chỉ C đường H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, thì thấy bên trong có 04 hủ nhựa đều chứa chất rắn dạng thể lỏng màu vàng đúng ma túy CBD, T1 cất vào tủ quần áo để ai hỏi mua thì bán.

Tối ngày 04 tháng 6 năm 2024, có người nam giới không rõ nhân thân lai lịch sử dụng số điện thoại 0947.478.910 liên lạc với S qua số điện thoại 0967.806.581 hỏi mua 04 hủ ma túy CBD, S đồng ý bán với giá 1.960.000 đồng và hẹn gặp tại khu vực đường H, thành phố Buôn Ma Thuột. Lúc này, S sử dụng điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh gắn sim số 0967.806.581 truy cập facebook “Lê Hoàng Ngọc S1” liên lạc đến facebook của T1 có tên “La L” hỏi mua 04 hủ ma túy CBD, T1 đồng ý bán nợ cho S1 với giá 1.600.000 đồng. S1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 71B2-306.79 đến chỗ ở của T1. T1 bán cho S1 04 hủ ma túy CBD cất trong một túi nylon, S1 kiểm tra đúng ma túy CBD rồi điều khiển xe đến điểm hẹn bán ma túy. Khi S1 đi đến trước số nhà C đường H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 04 hủ nhựa bên trong đều chứa chất dạng thể lỏng màu vàng, S1 khai nhận là ma túy loại CBD mang đi bán. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong số ma túy theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của S1, Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Bích T1 và tiến hành khám xét chỗ ở của T1 không thu giữ được đồ vật tài liệu liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 4413/KL-KTHS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

Tìm thấy chất MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA trong mẫu chất lỏng gửi giám định. MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA có tác dụng tương tự như hoạt chất Delta9-THC có trong Cần sa thực vật, chưa nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25 tháng 08 năm 2022 của Chính phủ. Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu chất lỏng gửi giám định; tổng thể tích mẫu: 38mL. Mẫu vật còn lại sau giám định thể tích 35,0mL chất lỏng màu vàng.

Tại Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định các danh mục và tiền chất: Chất MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA là một chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 273/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo **Lê Ngọc S1**, **Võ Bích T1** về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo **Lê Ngọc S1**, **Võ Bích T1** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **Lê Ngọc S1** mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **Võ Bích T1** mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

**Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 35,0mL chất lỏng màu vàng còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng ngày 13 tháng 6 năm 2024 kèm theo kết luận giám định số: 4413/KL-KTHS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động kiểu dáng SamSung màu xanh, số Imei: 356646100693415 gắn sim số 0967.806.581 của bị cáo **Lê Ngọc S1**, và một điện thoại di động kiểu dáng Iphone, số Imei: 355240315005234 gắn sim số 0869.868.337 của bị cáo **Võ Bích T1**, là công cụ các bị cáo sử dụng phạm tội.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 71B2-306.79 bị cáo **S1** sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh xe - **Công an thành phố Buôn Ma Thuột**, chiếc xe trên do anh **Trần Hoàng A**, sinh năm 1991, trú tại Số nhà **B, Ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre** đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua làm việc anh **A** khai vào năm 2020, anh bán chiếc xe trên cho chị **Lê Thị Kim T2**, sinh năm: 1980, trú tại: **Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk** với giá 5.000.000 đồng, không viết giấy tờ và chưa sang tên đổi chủ. Qua làm việc, chị **T2** khai tối ngày 04 tháng 6 năm 2024, chị cho bị cáo **S1** (là con rể) mượn xe đi công việc, chị **T2** không biết việc bị cáo **S1** sử dụng chiếc xe trên thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị **Lê Thị Kim T2** nhận quản lý và sử dụng là phù hợp.

Các bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04 tháng 6 năm 2024, **Lê Ngọc S1** có hành vi mua bán 38mL chất lỏng màu vàng có tên CBD chứa chất ma túy MDMA-INACA MDMA-INACA và MDMA-BUTINACA có tác dụng tương tự như hoạt chất Delta9-THC có trong Cần sa thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy trên **S1** mua của **Võ Bích T1**, Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp đối với **T1**, bị cáo **T1** thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình.

Hành vi của các bị cáo **Lê Ngọc S1**, **Võ Bích T1** đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo **Lê Ngọc S1**, **Võ Bích T1** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là công dân có đủ khả năng để nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, các bị cáo phải biết được rằng ma túy là chất gây nghiện thuộc sự quản lý độc quyền của nhà nước, mọi hành vi

mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Song do ý thức coi thường pháp luật, động cơ thu lợi bất chính, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét thấy trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, và nhân thân của từng bị cáo khác nhau nên cần đánh giá xem xét cụ thể để tuyên một mức hình phạt phù hợp với mỗi bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo **S1** có nhân thân xấu, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo **S1**, và mức hình phạt đối với bị cáo **S1** cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo **T1** là phù hợp.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật và nhằm răn đe phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về các hành vi khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo **Lê Ngọc S1. Công an thành phố Buôn Ma Thuật** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy bị cáo **Võ Bích T1** khai mua qua tài khoản Zalo “**Nguyễn Bá N2**”. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nêu trên nên cần tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, là phù hợp.

Đối với người nam giới giao hàng. Quá trình điều tra vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch và đơn vị giao hàng nên cần tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau, là phù hợp.

Đối với người nam giới sử dụng số thuê bao 0947.478.910 liên lạc mua ma túy với bị cáo **S1**. Cơ quan điều tra có Công văn gửi tập đoàn bưu chính Viễn thông Việt Nam thì nhận được Công văn phúc đáp số thuê bao trên do anh **Võ Thành Trung T3**, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2003; nơi đăng ký hộ khẩu: **Tổ dân**

phố C, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (chỗ ở hiện nay: Số nhà C, đường Y, phường E, thành phố Buôn Ma Thuột) đứng tên đăng ký chủ thuê bao. Qua làm việc, anh T3 khai không đăng ký, sử dụng số thuê bao trên. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng mua ma túy nên tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau, là phù hợp.

Đối với phòng trọ ở địa chỉ: Số nhà C, đường H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, nơi bị cáo T1 thuê ở. Quá trình điều tra, xác minh căn nhà trên của ông Y, sinh năm 1954, HKTT: 316 đường H, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, cho bị cáo T1 thuê từ tháng 02 năm 2024. Ông Y không biết việc bị cáo T1 cất giấu ma túy trong nhà. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với ông Y là phù hợp.

Đối với lần mua ma túy đá vào ngày 31 tháng 5 năm 2024 của bị cáo S1 tại khu vực bãi đất trống cuối đường Ama Jhao, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột của nam thanh niên cao khoảng 1m60, da ngăm đen, nói giọng miền Bắc. Bị cáo S1 khai đã sử dụng hết và chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng bán ma túy đá cho bị cáo S1. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi bán trái phép chất ma túy của đối tượng trên ra khỏi vụ án và không đề cập xử lý S1 đối với hành vi trên là phù hợp.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 35,0mL chất lỏng màu vàng còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng ngày 13 tháng 6 năm 2024 kèm theo kết luận giám định số: 4413/KL-KTHS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an, là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động kiểu dáng SamSung màu xanh, số Imei: 356646100693415 gắn sim số 0967.806.581 của bị cáo Lê Ngọc S1, và một điện thoại di động kiểu dáng Iphone, số Imei: 355240315005234 gắn sim số 0869.868.337 của bị cáo Võ Bích T1, là công cụ các bị cáo sử dụng phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 71B2-306.79 bị cáo S1 sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh xe - Công an thành phố Buôn Ma Thuột, chiếc xe trên do anh Trần Hoàng A, sinh năm 1991, trú tại Số B Ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua làm việc anh A khai vào năm 2020, anh bán chiếc xe trên cho chị Lê Thị Kim T2, sinh năm: 1980, trú tại: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk với giá 5.000.000 đồng, không viết giấy tờ và chưa sang tên đổi chủ. Qua làm việc, chị T2 khai tối ngày 04 tháng 6 năm 2024, chị cho bị cáo S1 (là con rể) mượn xe đi công việc, chị T2

không biết việc bị cáo S1 sử dụng chiếc xe trên thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Lê Thị Kim T2 nhận quản lý và sử dụng là phù hợp, nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Ngọc S1, Võ Bích T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Ngọc S1, Võ Bích T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc S1 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/6/2024.

- Xử phạt bị cáo Võ Bích T1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/6/2024.

[2] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 35,0ml chất lỏng màu vàng còn lại sau giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng ngày 13 tháng 6 năm 2024 kèm theo kết luận giám định số: 4413/KL-KTHS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an, là tang vật của vụ án.

*(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/9/2024 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).*

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động kiểu dáng SamSung màu xanh, số Imei: 356646100693415 gắn sim số 0967.806.581 của bị cáo Lê Ngọc S1, và một điện thoại di động kiểu dáng Iphone, số Imei: 355240315005234 gắn sim số 0869.868.337 của bị cáo Võ Bích T1, là công cụ các bị cáo sử dụng phạm tội.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển kiểm soát 71B2-306.79 cho chị Lê Thị Kim T2 là chủ sở hữu nhận quản lý và sử dụng.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo **Lê Ngọc S1**, **Võ Bích T1** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Duy Dương**